

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động  
của Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

*Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN;*

*Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc ĐHQGHN về việc chuyển đổi mô hình và tổ chức lại Khoa Các khoa học liên ngành thành Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật;*

*Căn cứ Tờ trình số 111/TTr-KHLN ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Khoa Các khoa học liên ngành về việc đề nghị phê duyệt Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQGHN.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ, trưởng ban chức năng, người đứng đầu đơn vị có liên quan và Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✖

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng và các Ban chức năng;
- Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể;
- Đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB, ĐH15.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quân**



## QUY ĐỊNH

về Tổ chức và hoạt động của Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 569/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

###### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, bao gồm: tổ chức và nhân sự, hoạt động đào tạo, công tác người học, khoa học và công nghệ (KH-CN), hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đại học, tài chính, tài sản, mối quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo và thanh tra, kiểm tra.

###### 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, viên chức, người lao động (VC&NLĐ) và người học (học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh...) thuộc Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật.

##### Điều 2. Tên gọi và trụ sở giao dịch

- Tên tiếng Việt: Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật.
- Tên tiếng Anh: VNU - School of Interdisciplinary Sciences and Arts.
- Tên viết tắt: VNU - SIS.
- Trụ sở: Nhà G7, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Website: <https://sis.vnu.edu.vn> Email: [sis@vnu.edu.vn](mailto:sis@vnu.edu.vn)
- Điện thoại: (+84)24.3754.7619

##### Điều 3. Vị trí pháp lý

1. Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật (sau đây gọi tắt là Trường) được thành lập theo Quyết định số 333/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) trên cơ sở chuyển đổi mô hình và tổ chức lại Khoa Các khoa học liên ngành, ĐHQGHN; là đơn vị đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) trực thuộc ĐHQGHN; tự đảm bảo chi thường xuyên; có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch.



2. Tổ chức và hoạt động của Trường tuân thủ theo các quy định của Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Nghị định của Chính phủ về Đại học quốc gia; Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc do Giám đốc ĐHQGHN ban hành và Quy định này.

3. Trường có sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao theo định hướng liên ngành, liên lĩnh vực; tiên phong trong phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa, sáng tạo và nghệ thuật; thực hiện NCKH, chuyển giao tri thức và tư vấn chính sách; đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển, bảo vệ đất nước và hội nhập quốc tế.

4. Trường không có tư cách pháp nhân của cơ sở giáo dục đại học; chịu sự quản lý toàn diện, trực tiếp của ĐHQGHN, có nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện sứ mệnh, chấp hành nghiêm các chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của luật pháp và ĐHQGHN.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ**

#### **Điều 4. Chức năng**

1. Tổ chức đào tạo trình độ đại học, sau đại học do ĐHQGHN giao.
2. Tổ chức các hoạt động KHCN và chuyển giao tri thức trong các lĩnh vực có liên quan.
3. Thực hiện các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ; tư vấn và cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật và ĐHQGHN.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ**

1. Đào tạo, bồi dưỡng
  - a) Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo đại học, sau đại học về khoa học liên ngành hiện có; các chương trình có tính liên ngành trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, sáng tạo và nghệ thuật; các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và chương trình đào tạo khác do ĐHQGHN giao.
  - b) Thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, bổ túc kiến thức theo nhu cầu của xã hội trong các lĩnh vực chuyên môn thế mạnh, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực tổ chức của Trường; cấp chứng chỉ chứng nhận kết quả học tập cho những người tham gia và hoàn thành các chương trình này.
2. Nghiên cứu khoa học và công nghệ
  - a) Tổ chức các hoạt động KHCN gắn với các chương trình đào tạo do Trường thực hiện; các hoạt động NCKH phục vụ việc xây dựng mô hình, các giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo trong các lĩnh vực có liên quan của Trường.
  - b) Tổ chức thực hiện các hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ đối với

các lĩnh vực là thế mạnh chuyên môn của Trường, các dự án mang tính chất ứng dụng đáp ứng nhu cầu thực tiễn, thúc đẩy sự tiến bộ và áp dụng KHCN liên ngành.

### 3. Tư vấn và dịch vụ

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ cộng đồng trong các lĩnh vực chuyên môn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực tổ chức của Trường.

b) Cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động được ĐHQGHN giao theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN trong triển khai các hoạt động đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ và các hoạt động phục vụ, sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; sử dụng và chia sẻ các nguồn lực, cơ sở vật chất theo quy định của ĐHQGHN. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo và NCKH.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

## Chương III

### CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

#### Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Trường

1. Hội đồng trường.

2. Ban Giám hiệu.

3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các hội đồng tư vấn khác.

4. Các phòng chức năng

a) Phòng Tổ chức - Hành chính.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

c) Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên.

d) Phòng Truyền thông và Tuyển sinh.

đ) Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác phát triển.

Căn cứ nhu cầu và thực tiễn hoạt động nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành của Trường, Hiệu trưởng có thể thành lập bộ phận chuyên trách về một hoặc một số lĩnh vực trong phòng.

5. Các Khoa

a) Khoa Công nghiệp văn hóa và Di sản.

b) Khoa Nghệ thuật và Thiết kế.

c) Khoa Quản trị và Kinh tế sáng tạo.

d) Khoa Kiến trúc, Đô thị và Khoa học bền vững.



6. Các đơn vị khoa học công nghệ, tư vấn và dịch vụ thuộc Trường
  - a) Viện Thiết kế sáng tạo và nghệ thuật ứng dụng.
  - b) Viện Kiến trúc, Quy hoạch và Phát triển bền vững.
  - c) Trung tâm Khoa học công nghệ và Hỗ trợ đào tạo.
  - d) Trung tâm Hợp tác và Đào tạo quốc tế;
  - đ) Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.
  - e) Tạp chí Khoa học liên ngành và Nghệ thuật.
  - g) Phòng thí nghiệm Kỹ thuật đồng vị phóng xạ ứng dụng.
  - h) Phòng thí nghiệm Công nghệ không gian phục vụ phát triển bền vững.
  - i) Bảo tàng Nghệ thuật.
  - k) Quỹ phát triển và đơn vị phục vụ, dịch vụ khác.
7. Tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức xã hội.

Căn cứ điều kiện thực tiễn, để đáp ứng các hoạt động chuyên môn và quản lý, Hiệu trưởng quyết định áp dụng cơ chế Giám đốc Chương trình đào tạo để quản lý, phát triển các chương trình đào tạo mới, đặc thù và Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh để quản lý, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh.

Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng trường nêu tại Khoản 1 Điều này khi cần thiết; quyết định thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường nêu tại Khoản 4, 5, 6 Điều này trên cơ sở đề nghị của Hiệu trưởng. Hiệu trưởng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quyền hạn của các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường. Trong quá trình hoạt động, Hiệu trưởng trình Giám đốc ĐHQGHN quyết định điều chỉnh, bổ sung cơ cấu tổ chức của Trường nếu thấy cần thiết.

### **Điều 7. Ban Giám hiệu**

1. Ban Giám hiệu của Trường bao gồm Hiệu trưởng và không quá 03 Phó Hiệu trưởng.

2. Hiệu trưởng là người đại diện pháp luật của Trường, chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý và điều hành các hoạt động của Trường theo các quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và Quy định này.

Hiệu trưởng được ký văn bản nội bộ và thừa ủy quyền Giám đốc ĐHQGHN ký một số văn bản quản lý trong công tác hành chính, đào tạo, KHCN, hợp tác quốc tế sau khi được Giám đốc ĐHQGHN ủy quyền bằng văn bản.

3. Phó Hiệu trưởng là người giúp Hiệu trưởng trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Trường; được thay mặt và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật để chỉ đạo, điều hành các hoạt động thuộc lĩnh vực công tác được Hiệu trưởng phân công.

4. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng do Giám đốc ĐHQGHN quyết định bổ



nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

### **Điều 8. Hội đồng Khoa học và Đào tạo**

1. Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng. Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng:

a) Quy định về đào tạo, hoạt động KHCN, tiêu chuẩn tuyển dụng giảng viên, nghiên cứu viên, tiêu chí đánh giá chất lượng giảng viên.

b) Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của Trường.

c) Đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo, triển khai và đổi mới các chương trình đào tạo, định hướng phát triển KHCN, kế hoạch hoạt động KHCN, phân công thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, KHCN.

2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có Chủ tịch, Phó Chủ tịch (nếu có), Thư ký và các thành viên. Số lượng thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo là số lẻ, từ 11 đến 25 thành viên, bao gồm: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo, KHCN; trưởng các khoa; một số trưởng phòng, đơn vị chuyên môn; đại diện giảng viên, nghiên cứu viên của Trường có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có trình độ tiến sĩ; một số chuyên gia đại diện cho tổ chức và doanh nghiệp có khả năng đóng góp ý tưởng cho các hoạt động đào tạo, NCKH của Trường.

Hiệu trưởng ra Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch (nếu có), Thư ký và các thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo. Chủ tịch Hội đồng điều hành Hội đồng Khoa học và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo họp định kỳ 06 tháng một lần và họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng hoặc Hiệu trưởng triệu tập; cuộc họp được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; kết luận của cuộc họp có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng biểu quyết đồng ý. Biên bản của cuộc họp phải được trình lên Hiệu trưởng trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp.

### **Điều 9. Các hội đồng tư vấn khác**

1. Các hội đồng tư vấn khác của Trường có nhiệm vụ tư vấn cho Hiệu trưởng về các vấn đề có liên quan đến tổ chức, bảo đảm chất lượng đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế; gắn kết Trường với doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

2. Các hội đồng tư vấn khác bao gồm các thành viên trong và ngoài Trường. Thành viên ngoài Trường là những người hoạt động trong lĩnh vực có liên quan đến các hoạt động đào tạo, KHCN, hợp tác quốc tế của Trường.

3. Hiệu trưởng quyết định thành lập các hội đồng tư vấn khác của Trường.

### **Điều 10. Các phòng chức năng**

1. Các phòng chức năng thuộc Trường có nhiệm vụ tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc



theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

2. Đứng đầu phòng chức năng là Trưởng phòng. Giúp việc cho Trưởng phòng có không quá 02 phó trưởng phòng. Trưởng phòng, phó trưởng phòng trực thuộc Trường do Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Trường thực hiện theo quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và của Trường.

### **Điều 11. Các khoa**

1. Khoa là đơn vị chuyên môn thuộc Trường, thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý, đánh giá xếp loại VC&NLĐ thuộc khoa theo phân cấp và các quy định chung của Trường; thực hiện công tác chính trị, tư tưởng đối với VN&NLĐ; đề xuất kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và tổ chức bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên.

b) Quản lý người học theo quy định của Trường; thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật, đạo đức và lối sống người học; thực hiện công tác cựu người học.

c) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện theo phê duyệt của Hiệu trưởng về các nhiệm vụ: Xây dựng mới và phát triển chương trình đào tạo của ngành, chuyên ngành được Trường giao nhiệm vụ quản lý đào tạo; biên soạn và quản lý đề cương học phần; tổ chức biên soạn giáo trình và phát triển học liệu.

d) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động KHCN, hoạt động hợp tác với các tổ chức KHCN và doanh nghiệp; triển khai hoạt động hợp tác quốc tế theo kế hoạch được Hiệu trưởng phê duyệt.

đ) Thực hiện công tác bảo đảm chất lượng theo quy định của Trường và chủ động triển khai các giải pháp bảo đảm chất lượng bên trong gắn với giảng dạy và học tập.

e) Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản phục vụ đào tạo và NCKH theo phân cấp quản lý của Trường.

g) Quản lý hoạt động của bộ môn thuộc khoa theo quy định của Trường.

h) Phối hợp và hỗ trợ chuyên môn trong công tác truyền thông, tuyển sinh, góp phần lan tỏa và giữ gìn thương hiệu của Trường.

i) Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của Hiệu trưởng.

2. Đứng đầu khoa là Trưởng khoa. Giúp việc Trưởng khoa có không quá 02 Phó trưởng khoa. Trưởng khoa, phó trưởng khoa do Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng khoa, phó trưởng khoa thực hiện theo quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và của Trường.

3. Trưởng khoa có trách nhiệm tổ chức thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của khoa theo quy định và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các hoạt động của khoa.

4. Phó trưởng khoa có nhiệm vụ và quyền hạn sau:



a) Giúp Trưởng khoa trong việc quản trị và điều hành hoạt động của khoa theo nhiệm vụ được giao; trực tiếp phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Trưởng khoa và giải quyết các công việc thường ngày do Trưởng khoa giao hoặc các công việc đột xuất do Hiệu trưởng yêu cầu.

b) Phó trưởng khoa thay mặt và chịu trách nhiệm trước Trưởng khoa về kết quả công việc được giao.

5. Khoa có thể thành lập hội đồng tư vấn chuyên ngành để tư vấn cho Trưởng khoa trực tiếp tại các cuộc họp hoặc gián tiếp bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến hoạt động đào tạo, NCKH, hợp tác quốc tế, gắn kết đào tạo với nhu cầu xã hội. Hội đồng tư vấn chuyên ngành có thể có các thành viên ở ngoài khoa, ngoài Trường. Việc thành lập, tổ chức và hoạt động của hội đồng tư vấn chuyên ngành của khoa do Hiệu trưởng quy định cụ thể.

### **Điều 12. Các viện**

1. Viện là đơn vị trực thuộc Trường, được hạch toán độc lập, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Viện có chức năng chính là tiến hành hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, bồi dưỡng, cung cấp dịch vụ cho các tổ chức và doanh nghiệp.

3. Viện hoạt động theo Quy định về tổ chức và hoạt động do Hiệu trưởng ban hành và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Lãnh đạo viện gồm Viện trưởng và không quá 02 Phó viện trưởng do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Nhà nước, của ĐHQGHN và của Trường.

### **Điều 13. Các đơn vị khoa học công nghệ, tư vấn và dịch vụ**

1. Các đơn vị KHCN, tư vấn và dịch vụ thuộc/trực thuộc Trường bao gồm các trung tâm, phòng thí nghiệm, tạp chí, bảo tàng... hoạt động theo quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và của Trường, có các nhiệm vụ sau:

a) Triển khai, thực hiện các hoạt động KHCN liên quan chuyên môn của Trường, đáp ứng nhu cầu thực tiễn, thúc đẩy sự tiến bộ, áp dụng KHCN liên ngành để nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển bền vững, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

b) Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, cập nhật kiến thức ở trong và ngoài Trường; phát triển hợp tác quốc tế theo Quy định về tổ chức và hoạt động do Hiệu trưởng ban hành và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Triển khai các hoạt động phục vụ, dịch vụ trong phạm vi lĩnh vực chuyên môn được giao phù hợp các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN theo chiến lược được Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Đứng đầu đơn vị KHCN, tư vấn và dịch vụ là Trưởng đơn vị. Giúp việc Trường đơn vị KHCN, tư vấn và dịch vụ có không quá 01 phó trưởng đơn vị. Trưởng, phó trưởng đơn vị KHCN, tư vấn và dịch vụ thuộc Trường do Hiệu trưởng quyết định bổ



nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trường, phó trường đơn vị KHCN, tư vấn và dịch vụ thuộc/trực thuộc Trường thực hiện theo quy định của pháp luật, của ĐHQGHN và của Trường.

#### **Điều 14. Quỹ phát triển Trường**

Quỹ phát triển Trường là quỹ xã hội nghề nghiệp thuộc Trường, hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, được thành lập, hoạt động theo Điều lệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và theo các quy định của pháp luật. Quỹ có nhiệm vụ chính là vận động và huy động các nguồn tài trợ xã hội hóa để đầu tư cho phát triển cơ sở vật chất, giảng đường, lớp học, thiết bị công nghệ đào tạo và nghiên cứu hiện đại, đào tạo phát triển giảng viên trẻ, hỗ trợ phát triển khởi nghiệp cho người học.

#### **Điều 15. Trường nhóm nghiên cứu mạnh**

Trường nhóm nghiên cứu mạnh trong Trường là các chức danh do Hiệu trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, giao nhiệm vụ theo nhu cầu công tác; có chế độ, phụ cấp được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

#### **Điều 16. Tổ chức Đảng, đoàn thể và tổ chức xã hội**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trường được thành lập và hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, quy định của Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Đoàn thể, các tổ chức xã hội trong Trường được thành lập và hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của đoàn thể, tổ chức xã hội.

#### **Điều 17. Nhân sự của Trường**

1. Nhân sự của Trường bao gồm đội ngũ VC&NLĐ cơ hữu và kiêm nhiệm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nguồn tài chính của Trường, trên cơ sở vị trí việc làm và mô tả công việc, Hiệu trưởng báo cáo Giám đốc ĐHQGHN để phê duyệt Đề án vị trí việc làm và kế hoạch tuyển dụng viên chức.

3. Căn cứ nhu cầu hoạt động và nguồn thu bổ sung từ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, NCKH và triển khai dịch vụ của Trường, Hiệu trưởng ký hợp đồng lao động, hợp đồng tư vấn đối với các cá nhân, học giả, nhà khoa học trong và ngoài nước; ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không bố trí biên chế thường xuyên theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

4. Việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng VC&NLĐ của Trường thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

### **Chương IV**

## **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆU TRƯỞNG**

#### **Điều 18. Công tác quy hoạch và kế hoạch**



1. Xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch nhiệm vụ hằng năm của Trường phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của ĐHQGHN, báo cáo ĐHQGHN phê duyệt và triển khai thực hiện.

2. Căn cứ quy định, chế độ chính sách của Nhà nước, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm được Giám đốc ĐHQGHN giao, Hiệu trưởng quyết định các biện pháp thực hiện kế hoạch của Trường.

### **Điều 19. Công tác tổ chức và cán bộ**

1. Xây dựng Đề án thành lập, dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động (hoặc chức năng, nhiệm vụ), thông qua cấp ủy và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định thành lập đơn vị thuộc/trực thuộc Trường.

2. Xây dựng chiến lược và chính sách phát triển nguồn nhân lực, xác định vị trí việc làm của Trường, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

3. Thực hiện công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng và chế độ chính sách đối với VC&NLĐ theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

4. Quyết định biệt phái, thuyên chuyển, giải quyết nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, bổ nhiệm và xếp lương, nâng bậc lương, điều chỉnh lương... cho viên chức chức danh chuyên viên chính và tương đương hoặc thuộc chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống (trừ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng do ĐHQGHN quyết định) và thực hiện giao kết, quản lý, sử dụng hợp đồng lao động theo các quy định của pháp luật.

5. Quyết định mời các nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia có uy tín ở trong và ngoài nước đến giảng dạy, nghiên cứu, quản lý chuyên môn, quản lý các đề án, dự án, chương trình KHCN của Trường theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

6. Đề nghị ĐHQGHN xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư cho viên chức của Trường theo quy định.

7. Quản lý hồ sơ lý lịch của VC&NLĐ trong Trường. Bàn giao cho ĐHQGHN hồ sơ lý lịch gốc của các viên chức do Giám đốc ĐHQGHN trực tiếp quản lý khi có yêu cầu.

### **Điều 20. Công tác tuyển sinh**

1. Xây dựng kế hoạch, quy trình, mẫu biểu tuyển sinh đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo của các bậc đại học và sau đại học.

2. Xây dựng, quản lý vận hành, cập nhật các phần mềm, kỹ thuật phục vụ tuyển sinh của Trường nói riêng và phối hợp với phần mềm phục vụ tuyển sinh của ĐHQGHN, Bộ Giáo dục và Đào tạo nói chung.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, tư vấn tuyển sinh trực tuyến và trực tiếp.

4. Thực hiện việc rà soát, cập nhật và báo cáo về công tác tuyển sinh theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của ĐHQGHN.



## **Điều 21. Hoạt động đào tạo**

1. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch trung hạn và dài hạn về hoạt động đào tạo của Trường và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của ĐHQGHN và triển khai các hoạt động khác như sau:

a) Xây dựng và thực thi các kế hoạch truyền thông và kế hoạch tuyển sinh, xét duyệt và quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của ĐHQGHN. Quản trị giáo dục, tổ chức giảng dạy, học tập các bậc đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

b) Phát triển các chương trình đào tạo mới và liên ngành theo nguyên tắc thúc đẩy sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo liên ngành; đầu tư liên tục đổi mới và bảo đảm chất lượng các chương trình đào tạo.

## **Điều 22. Hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch trung hạn và dài hạn về hoạt động KHCN của Trường và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động KHCN theo quy định của ĐHQGHN và các hoạt động khác như sau:

a) Phát triển các nhóm NCKH liên ngành, công nghiệp văn hóa và nghệ thuật và các nhóm nghiên cứu - giảng dạy nhằm kết hợp chặt chẽ giữa NCKH với hoạt động đào tạo; đảm bảo các điều kiện cần thiết để giảng viên thực hiện NCKH; tổ chức hoạt động NCKH cho người học.

b) Đăng ký và khuyến khích các tác giả - các nhà giáo - nhà khoa học đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các tài sản trí tuệ được sáng tạo bởi cá nhân/tác giả hoặc nhóm cá nhân/nhóm tác giả.

c) Các nhiệm vụ KHCN các cấp do Trường làm cơ quan chủ trì được tổ chức triển khai và quản trị theo quy định của Nhà nước và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN theo quy định.

## **Điều 23. Công tác hợp tác phát triển**

1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế và triển khai thực hiện sau khi được ĐHQGHN phê duyệt.

2. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong các lĩnh vực đào tạo và KHCN theo chức năng, nhiệm vụ của Trường.

3. Xây dựng đề án liên kết đào tạo với nước ngoài, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

4. Chủ động hợp tác với các trường quốc tế trong các chương trình hay đề tài NCKH và phát triển công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ của Trường.



5. Thực hiện các nhiệm vụ về hợp tác quốc tế theo quy định của ĐHQGHN và báo cáo ĐHQGHN định kỳ hoặc đột xuất.

6. Được phép ký các văn bản hợp tác với các trường đại học, tổ chức nghiên cứu và đào tạo nước ngoài sau khi có ủy quyền của Giám đốc ĐHQGHN.

#### **Điều 24. Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục**

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch trung hạn và dài hạn bảo đảm chất lượng đào tạo, xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng của Trường, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

2. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục trong phạm vi Trường theo quy định của ĐHQGHN.

3. Thực hiện kiểm định và xếp hạng trong nước và quốc tế, đảm bảo tính khách quan, minh bạch và công bằng trong hoạt động giáo dục và đào tạo theo quy định của ĐHQGHN và của pháp luật.

#### **Điều 25. Công tác chính trị tư tưởng và quản lý người học**

1. Chịu trách nhiệm về công tác chính trị, tư tưởng và giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho VC&NLĐ, người học của Trường.

2. Tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đảm bảo an ninh chính trị và an ninh trật tự; quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho người học trong Trường theo quy định của ĐHQGHN.

3. Thực hiện công tác quản lý người học theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

#### **Điều 26. Công tác tài chính, tài sản và xây dựng cơ bản**

1. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách hằng năm của Trường, trình Giám đốc ĐHQGHN thẩm định, tổng hợp, phân bổ để tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện quyền tự chủ của Trường theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

3. Phát triển, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính; thực hiện công khai tài chính của Trường theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

4. Thực hiện việc mua sắm tài sản; đầu tư xây dựng, quản lý và điều hành cơ sở vật chất kỹ thuật của Trường được giao quản lý theo quy định của ĐHQGHN.

5. Thực hiện xã hội hóa hoạt động xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 27. Trách nhiệm và quyền hạn trong công tác thi đua - khen thưởng và kỷ luật**

1. Tổ chức thực hiện công tác thi đua - khen thưởng trong Trường theo quy định của ĐHQGHN.

2. Xem xét và quyết định xử lý kỷ luật đối với VC&NLĐ, người học của Trường



(trừ những viên chức thuộc diện Giám đốc ĐHQGHN và cấp trên quyết định).

### **Điều 28. Công tác thông tin, báo cáo và thanh tra, kiểm tra**

1. Thực hiện công khai chiến lược phát triển, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

2. Xây dựng, quản lý và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu tích hợp về tổ chức, nhân sự, đào tạo, KHCN, hợp tác quốc tế, kế hoạch tài chính, cơ sở vật chất của Trường theo quy định của ĐHQGHN.

3. Báo cáo ĐHQGHN các nội dung về điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động đào tạo, KHCN và các hoạt động khác của Trường.

4. Tổ chức hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và báo cáo ĐHQGHN.

**Điều 29.** Hiệu trưởng thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN

## **Chương V**

### **TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT**

#### **Điều 30. Tài chính và kế toán**

1. Nguồn lực tài chính của Trường bao gồm:

a) Kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ, đề án, chương trình, đề tài.

b) Các khoản tiền tích lũy trong tài khoản.

c) Các khoản thu học phí từ các Chương trình đào tạo.

d) Các khoản tài trợ được nhận cho các chương trình và đề tài NCKH.

đ) Các khoản thu từ các dịch vụ đào tạo, tư vấn, chuyển giao tri thức, chuyển giao công nghệ.

e) Các khoản thu từ nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, cho của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế được sử dụng theo yêu cầu của nhà tài trợ và theo quy định của pháp luật.

g) Các khoản vay hợp pháp theo quy định của pháp luật.

h) Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chế độ quản lý và sử dụng tài chính và kế toán:

a) Xây dựng, thông qua và triển khai các chiến lược và kế hoạch tài chính, dự toán thu - chi hàng năm của Trường, đồng thời thực hiện các thủ tục báo cáo Giám đốc ĐHQGHN theo quy định.

b) Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường, báo cáo ĐHQGHN phê duyệt, đồng thời thực hiện theo Quy chế và các quy định liên quan của pháp luật hiện hành.

c) Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và công khai theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

d) Chủ động xây dựng mức học phí và lệ phí tuyển sinh theo quy định trên nguyên tắc đảm bảo đủ chi cho chất lượng và có tích lũy để phát triển bền vững.

### **Điều 31. Cơ sở vật chất và tài sản**

1. Cơ sở vật chất, tài sản của Trường gồm: quyền sử dụng đất, nhà cửa, công trình xây dựng (nếu có); tài sản có được từ hoạt động đào tạo, KHCN; cơ sở vật chất, trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước và ĐHQGHN giao cho Trường quản lý và sử dụng hoặc do Trường tự mua sắm, xây dựng từ các nguồn thu sự nghiệp và nguồn khác của đơn vị; các khoản kinh phí có được từ ngân sách nhà nước, hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của Trường, đóng góp của các tổ chức, cá nhân để phát triển đào tạo, KHCN; các khoản biếu, tặng, cho, tài trợ khác của các tổ chức và cá nhân cho Trường theo quy định của pháp luật.

Khi chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn hoặc chuyển quyền sử dụng đất bằng bất kỳ hình thức nào khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và của ĐHQGHN; các tài sản được hình thành từ ngân sách Nhà nước phải được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản công.

2. Ngoài việc bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất hằng năm, Trường có kế hoạch và bố trí kinh phí ưu tiên hợp lý từ nguồn thu của Trường để đầu tư bổ sung, đổi mới trang thiết bị, sửa chữa lớn, xây dựng mới và từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất, tài sản, bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH và hội nhập quốc tế.

3. Hằng năm, Trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của Trường và thực hiện chế độ báo cáo ĐHQGHN theo quy định; chịu sự kiểm tra, thanh tra về việc quản lý và sử dụng tài sản của ĐHQGHN.

## **Chương VI**

### **QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA TRƯỜNG**

#### **Điều 32. Mối quan hệ công tác**

1. Trường có quyền và nghĩa vụ của một đơn vị đào tạo đại học, sau đại học và NCKH trực thuộc ĐHQGHN, trong đó có cơ chế liên thông, liên kết toàn diện giữa các đơn vị trong ĐHQGHN để thực hiện mục tiêu, sứ mạng và chiến lược phát triển của ĐHQGHN.

2. Phối hợp với ĐHQGHN trong các hoạt động làm việc và giải quyết các vấn đề về tổ chức, hoạt động của đơn vị với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp nơi Trường đặt trụ sở.



3. Phát triển mối quan hệ công tác và hợp tác với các địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp khác để xác định nhu cầu đào tạo, NCKH, gắn kết đào tạo với NCKH và với việc cung ứng nhân lực chất lượng cao là sinh viên tốt nghiệp cho thị trường lao động; ký kết các hợp đồng đào tạo, nghiên cứu KHCN; triển khai ứng dụng những thành tựu KHCN mới vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; tư vấn cho các địa phương, doanh nghiệp xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình và dự án phát triển.

## **Chương VII**

### **THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 33. Thanh tra và kiểm tra**

1. Trường chịu sự kiểm tra, thanh tra thường xuyên và đột xuất của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ĐHQGHN và các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện Quy định này và quy định của pháp luật.

2. Trường chủ động tổ chức công tác tự thanh tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng và lãng phí theo quy định của pháp luật, báo cáo ĐHQGHN.

#### **Điều 34. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao hoặc có thành tích đột xuất được Hiệu trưởng xem xét, khen thưởng theo các quy định của Nhà nước, ĐHQGHN và của Trường.

2. Cá nhân và tập thể vi phạm các nội dung nêu tại Quy định này, các quy định của ĐHQGHN, của Trường và các quy định khác của pháp luật, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo đúng các quy định hiện hành.

#### **Điều 35. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Thực hiện chế độ thông tin và báo cáo theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN; chịu sự kiểm tra, thanh tra của ĐHQGHN, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành, đơn vị quản trị hành chính nhà nước có liên quan theo quy định.

2. Trường có trang thông tin điện tử để truyền thông về lịch sử, chiến lược, bộ máy tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, các hoạt động của Trường, và chịu trách nhiệm về các thông tin truyền thông trên các nền tảng truyền thông và nền tảng số.

3. Xây dựng, quản trị và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, cơ sở dữ liệu tích hợp theo quy định của ĐHQGHN và của Trường.

4. Tổ chức các hoạt động truyền thông để quảng bá hình ảnh của Trường và của ĐHQGHN; phối hợp với các đơn vị chức năng của ĐHQGHN khi cần thực hiện các chương trình truyền thông liên quan.

**Chương VIII**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 36. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này gồm 8 Chương 37 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2024.

2. Trường có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật, báo cáo ĐHQGHN xin ý kiến chỉ đạo trước khi áp dụng thực hiện nếu có nội dung khác với Quy định này.

**Điều 37. Điều chỉnh, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện Quy định này, các cá nhân, đơn vị thuộc Trường có thể kiến nghị Hiệu trưởng xem xét và đề nghị ĐHQGHN sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tiễn của Trường.✍